

NỘI DUNG		Điểm
PHẦN CHUNG		
Câu I	Phong trào yêu nước của các tầng lớp tiểu tư sản trí thức...	2,00
	Các tầng lớp tiểu tư sản trí thức Việt Nam đều bị thực dân Pháp bạc đãi, khinh rẻ; có ý thức dân tộc; có điều kiện tiếp xúc với các trào lưu tư tưởng văn hoá tiên bộ từ bên ngoài; có tinh thần hăng hái cách mạng và là một lực lượng quan trọng trong cách mạng giải phóng dân tộc.	0,25
	Hoạt động tiêu biểu: - Thành lập các tổ chức chính trị: Việt Nam nghĩa đoàn, hội Phục Việt, hội Hưng Nam, đảng Thanh niên..., với những hoạt động phong phú, sôi nổi như mít tinh, biểu tình, bãi khóa...	0,50
	- Lập ra các nhà xuất bản: Cường học thư xã (Sài Gòn), Quan hải tùng thư (Huế), Nam Đồng thư xã (Hà Nội) ...; ra báo chí tiên bộ: Chuông rè, An Nam, Người nhà quê, An Nam trẻ...	0,50
	- Một số phong trào đấu tranh tiêu biểu như: đòi thả Phan Bội Châu (1925), đám tang Phan Châu Trinh (1926)...	0,50
	Phong trào trên đây mang tính chất dân chủ công khai với những hình thức tổ chức và hoạt động phong phú, diễn ra tập trung trong những năm 1925-1926, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân ta và góp phần chuẩn bị điều kiện cho những phong trào đấu tranh mới sau này.	0,25
Câu II	Quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam ...	3,50
	Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ là quyền dân tộc cơ bản của mỗi quốc gia dân tộc. Trong Tuyên ngôn Độc lập (2-9-1945), Hồ Chí Minh khẳng định Việt Nam đã trở thành một quốc gia tự do, độc lập và toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy.	0,25
	- Trước những khó khăn của Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám, nhất là âm mưu thôn tính của thực dân Pháp; để đẩy nhanh quân đội Trung Hoa quốc dân đang về nước, ngăn chặn một cuộc chiến tranh quá sớm và tranh thủ thời gian chuẩn bị lực lượng cho một cuộc kháng chiến lâu dài, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký với đại diện Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ (6-3-1946). Theo đó, Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam là một quốc gia tự do, có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng, nằm trong khối Liên hiệp Pháp. Nhu vậy, Hiệp định này mới chỉ công nhận tính thống nhất (là một quốc gia), nhưng chưa công nhận nền độc lập. Việt Nam còn bị ràng buộc vào nước Pháp.	0,50

	<p>- Hiệp định trên không được thực dân Pháp tôn trọng. Họ lập ra chính phủ Nam Kỳ tự trị, âm mưu tách Nam Kỳ khỏi Việt Nam (phá vỡ sự thống nhất nước Việt Nam mà họ đã công nhận). Mặt khác, họ tiếp tục bám giữ lập trường thực dân, nuôi hi vọng giành thắng lợi bằng quân sự, xóa bỏ nền độc lập mà nhân dân ta mới giành được.</p> <p>- Nhân dân Việt Nam phải tiến hành kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh, giành thắng lợi trong các chiến dịch Việt Bắc 1947, Biên giới 1950..., kết thúc bằng cuộc tiến công chiến lược đông-xuân 1953-1954 mà đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ, đưa đến việc ký kết Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương.</p>	0,50
	<p>- Với Hiệp định Giơnevơ (21-7-1954), thực dân Pháp buộc phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.</p> <p>- Nếu như trong Hiệp định sơ bộ (6-3-1946), Pháp mới chỉ thừa nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, thì đến Hiệp định Giơnevơ, lần đầu tiên một hiệp định quốc tế với sự tham gia của các nước lớn, phải công nhận đầy đủ các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.</p>	0,50
	<p>- Sau hai năm thi hành Hiệp định Giơnevơ, nước Việt Nam không được thống nhất bằng một cuộc tổng tuyển cử, mà bị chia cắt thành hai miền. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng và bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Nhưng ở miền Nam, Mĩ thay thế Pháp, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta.</p> <p>- Nhân dân Việt Nam phải tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng, từ phong trào “Đồng khởi”, tiến lên làm thất bại các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hóa” chiến tranh ở miền Nam và chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, buộc Mĩ phải ký Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.</p>	0,50
	<p>- Hiệp định Pari (27-1-1973) ghi rõ: Hoa Kỳ và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam; Hoa Kỳ rút hết quân viễn chinh ra khỏi miền Nam Việt Nam.</p> <p>Đây là thắng lợi có ý nghĩa chiến lược của quân và dân ta. Ta đã “đánh cho Mĩ cút”, làm so sánh lực lượng trên chiến trường thay đổi có lợi để tiếp tục tiến lên “đánh cho Ngụy nhào”, giải phóng miền Nam.</p> <p>- Mặc dù cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam và rút quân viễn chinh về nước, nhưng Mĩ chưa từ bỏ chính sách thực dân mới ở miền Nam, cùng chính quyền Sài Gòn phá hoại Hiệp định Pari, tiếp tục chia cắt đất nước ta.</p>	0,50
	<p>- Nhân dân Việt Nam phải đấu tranh chống địch phá hoại Hiệp định Pari, tạo thế, tạo lực, mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh, giải phóng hoàn toàn miền Nam, hoàn thành sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.</p>	0,50
	<p>Qua 30 năm chiến tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới (1945-1975), giành thắng lợi từng bước tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn, nhân dân ta đã giành được độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam được thực hiện trọn vẹn.</p>	0,25

Câu III	Quá trình thống nhất đất nước về mặt nhà nước...	2,50
	Với cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước kết thúc thắng lợi. Tổ quốc Việt Nam thống nhất về lãnh thổ, tạo điều kiện cho việc thống nhất đất nước về mặt nhà nước. Ban chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị 24 (8-1975) đề ra chủ trương hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.	0,50
	- Từ ngày 15 đến ngày 21-11-1975, đại biểu hai miền Bắc - Nam họp Hội nghị hiệp thương tại Sài Gòn đã hoàn toàn nhất trí với chủ trương của Đảng hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.	0,50
	- Ngày 25-4-1976, cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung được tổ chức trong cả nước (Quốc hội khóa VI).	0,50
	- Cuối tháng 6, đầu tháng 7-1976, kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa VI quyết định tên nước là <i>Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...</i> , bầu ra các cơ quan lãnh đạo và chức vụ lãnh đạo cao nhất của đất nước. Với thắng lợi của kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI, quá trình thống nhất đất nước đã hoàn thành.	0,50
	<i>Ý nghĩa:</i> Đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước; phù hợp quy luật khách quan của sự phát triển cách mạng Việt Nam, của lịch sử dân tộc Việt Nam: “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một”; tạo điều kiện tiếp tục hoàn thành thống nhất đất nước trên các mặt còn lại (chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội...); tạo điều kiện phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước để tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, tăng cường khả năng quốc phòng, an ninh và mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.	0,50
PHẦN TỰ CHỌN		
Câu IV.a	Biểu hiện sự sụp đổ của “trật tự hai cực Ianta”.	2,00
	Sau những biến động lớn ở Liên Xô và các nước Đông Âu trong những năm 1988-1991, “trật tự hai cực Ianta” đã bị phá vỡ. Sự sụp đổ của trật tự đó thể hiện trên các mặt: - Khối Đông Âu, phạm vi ảnh hưởng chủ yếu của Liên Xô tan vỡ, kéo theo sự giải thể của liên minh chính trị - quân sự (khối Hiệp ước Vácxava) và liên minh kinh tế (Hội đồng tương trợ kinh tế).	0,50
	- Mĩ và Liên Xô đều suy giảm vị trí kinh tế và chính trị, thế hai cực của hai siêu cường Mĩ và Liên Xô bị phá vỡ. Liên Xô tan vỡ từ góc độ một Nhà nước. So với từng nước thì Mĩ vẫn đứng đầu thế giới cả về kinh tế và quân sự, nhưng so với cả Tây Âu và Nhật Bản thì về nhiều mặt Mĩ bị sút kém hoặc đứng hàng thứ hai.	0,50
	- Cả Liên Xô và Mĩ đều không đủ sức “bao cấp” như trước, phải rút dần sự “có mặt” ở nhiều khu vực quan trọng trên thế giới...	0,50
	- Đức và Nhật Bản vươn lên mạnh mẽ, và đang đòi hỏi trở thành “hai cực nữa”, là mối lo ngại của các cường quốc Mĩ, Liên Xô, Anh, Pháp...	0,50
Câu IV.b	Những thay đổi lớn của thế giới sau “Chiến tranh lạnh”.	2,00
	- Chủ nghĩa xã hội bị tan rã ở Đông Âu và Liên Xô, khối Vácxava và khối SEV tự giải thể, trật tự thế giới hai cực đã sụp đổ, nhưng trật tự thế giới mới lại đang trong quá trình hình thành.	0,50

	- Sự tan rã của Liên Xô tạo cho Mĩ một lợi thế tạm thời. Giới cầm quyền Mĩ ra sức thiết lập trật tự thế giới một cực để Mĩ làm bá chủ thế giới.	0,50
	- Hoà bình thế giới được củng cố, nhưng ở nhiều khu vực tình hình lại không ổn định với những cuộc nội chiến, xung đột quân sự đẫm máu kéo dài.	0,25
	- Bước sang thế kỷ XXI, với sự tiến triển của xu thế hoà bình, hợp tác và phát triển, các dân tộc hi vọng về một tương lai tốt đẹp của loài người, nhưng sự kiện ngày 11-9-2001 ở Mĩ mở đầu một thời kỳ biến động lớn, đặt các quốc gia dân tộc đứng trước thách thức của chủ nghĩa khủng bố. Nó gây ra những tác động lớn, phức tạp đối với tình hình chính trị thế giới và các quan hệ quốc tế.	0,50
	- Với xu thế phát triển của thế giới từ cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, ngày nay các quốc gia dân tộc đang đứng trước những thời cơ phát triển thuận lợi, đồng thời phải đối mặt với những thách thức vô cùng gay gắt.	0,25

- HẾT -